

NHU CẦU VUI CHƠI CỦA HỌC SINH LỚP 5 TRƯỜNG TIỂU HỌC VÂN CƠ - THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Nguyễn Xuân Thức - Lê Thị Thuý Bích

Đại học Sư phạm Hà Nội.

1. Khái niệm công cụ

Nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học là sự đòi hỏi tất yếu của học sinh tiểu học đối với việc tham gia vào hoạt động vui chơi để các em được đáp ứng hứng thú, sở thích cá nhân và đồng thời đáp ứng được mong muốn giao lưu xã hội của các em, góp phần phát triển và hoàn thiện nhân cách học sinh tiểu học.

Nhu cầu vui chơi được đánh giá trên 3 mặt biểu hiện: nhận thức, xúc cảm và hành vi vui chơi. Cụ thể:

Nhận thức: học sinh nhận thức được vai trò của vui chơi đối với các em; hiểu trò chơi, cách thức chơi...

Thái độ: bộc lộ xúc cảm khi vui chơi; muốn chơi nhiều thời gian hơn...

Hành vi: chủ động tham gia khi vui chơi; có nhận xét và đánh giá bạn cùng chơi; rủ bạn cùng chơi...

Các biểu hiện nhu cầu vui chơi được đánh giá theo ba mức độ: biểu hiện rõ thường xuyên - 3 điểm, ít biểu hiện - 2 điểm và không biểu hiện - 1 điểm.

2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

a) Khách thể nghiên cứu

Nghiên cứu nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5 tiểu học được thực hiện vào năm học 2007 - 2008 trên 60 học sinh lớp 5 trong đó có 29 em nam và 31 em nữ của trường tiểu học Vân Cơ - thành phố Việt Trì. Khách thể nghiên cứu phụ gồm 25 phụ huynh học sinh có con học lớp 5 và 10 giáo viên tiểu học của trường tiểu học Vân Cơ, thành phố Việt Trì.

b) Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng một hệ thống các phương pháp nghiên cứu tâm lý: điều tra bằng bảng hỏi, quan sát tâm lý, phỏng vấn, nghiên cứu điển hình.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5 tiểu học Văn Cơ, thành phố Việt Trì

Bảng 1: Nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5

Giới tính Mức độ	Nam		Nữ		Chung	
	SL	%	SL	%	SL	%
Cao	23	79,3	21	67,7	44	73,3
Trung bình	4	13,8	8	25,8	12	20,0
Thấp	2	6,9	2	6,5	4	6,7

Học sinh lớp 5 trường tiểu học Văn Cơ có nhu cầu vui chơi ở mức độ cao có 73,3%, mức độ trung bình là 20,0%, chỉ có 6,7% mức độ thấp.

Có sự khác biệt về nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học theo giới tính. Các em nam có nhu cầu vui chơi cao hơn nữ: ở mức độ cao nam chiếm 79,3%; nữ 67,7% độ lệch 11,6%.

Quan sát cho thấy các em có nhu cầu vui chơi cao thường có đặc điểm: nhận thức rõ về ý nghĩa của vui chơi đối với bản thân, rất hứng thú, thoải mái và có cảm xúc mạnh với việc được vui chơi, luôn có những hành vi như chủ động tham gia vui chơi, chủ động xin phép bố mẹ cho mình chơi.

Mức độ nhu cầu vui chơi trung bình chiếm 20,0%, nữ chiếm 25,8% và nam chỉ có 13,8%, độ lệch 12,0%. Các em có nhu cầu vui chơi ở mức độ trung bình có các đặc điểm: Các em có lúc thích chơi lúc không, có sự thoải mái và bày tỏ cảm xúc khi chơi, đặc biệt là tính chủ động trong vui chơi chưa cao, nếu được các bạn rủ thì các em cũng sẵn sàng tham gia vui chơi, còn các em không chủ động rủ bạn chơi, tổ chức trò chơi và chủ động trong trò chơi.

Như vậy, bên cạnh việc học tập là chủ đạo của lứa tuổi học sinh lớp 5 tiểu học thì nhu cầu vui chơi là nhu cầu thiết yếu không thể thiếu được ở các em trong cuộc sống và học tập.

Bảng 2: Các mặt biểu hiện nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học

Các mặt Mức độ	Nhận thức		Thái độ		Hành vi	
	SL	%	SL	%	SL	%
Cao	40	66,6	44	73,3	49	81,6
Trung bình	13	21,7	12	20	7	11,7
Thấp	7	11,7	4	6,7	4	6,7

Ba mặt biểu hiện nhận thức xúc cảm và hành vi trong nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học được biểu hiện cụ thể như sau: mặt hành vi với mức độ cao chiếm 81,6% và thấp 6,7%; Mặt xúc cảm 73,3% ở mức độ cao còn thấp 6,7%; Mặt nhận thức 66,6% ở mức độ cao và 11,7% ở mức độ thấp.

Quan sát trên thực tế cho thấy học sinh tiểu học tuy chưa nhận thức được trò chơi, ý nghĩa của trò chơi nhưng hành vi chơi của các em rất chủ động, các em rất tích cực khi vui chơi.

3.2. Ảnh hưởng của yếu tố gia đình và nhà trường đến nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5 tiểu học

Tìm hiểu ảnh hưởng của yếu tố gia đình và nhà trường đến nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5 được thực hiện qua tự đánh giá của cha mẹ và tự đánh giá của giáo viên về các yếu tố đưa ra trong bảng và được xét qua 3 mức độ: ảnh hưởng nhiều = 3 điểm, ít ảnh hưởng = 2 điểm, không ảnh hưởng = 1 điểm. Kết quả cho thấy:

Bảng 3: Yếu tố gia đình và nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học
(qua đánh giá của phụ huynh học sinh)

TT	Các yếu tố gia đình	Σ	$\bar{X}$	Thứ bậc
1	Thái độ ủng hộ con vui chơi hợp lý	157	2,6	4
2	Theo dõi và định hướng cho các em vui chơi	130	2,2	5
3	Không gian vui chơi	164	2,7	1
4	Thời gian vui chơi	164	2,7	1
5	Điều kiện, phương tiện vui chơi	132	2,2	5
			$\bar{X}=2,5$	

Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố gia đình đến nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5 tiểu học là khá cao, thể hiện ở $\bar{X} = 2,5$. Đồng thời có 3/5 yếu tố trong gia đình có điểm trung bình $\bar{X} > 2,5$; có 2/5 yếu tố có $\bar{X} < 2,5$.

Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố thuộc về gia đình đến nhu cầu vui chơi của học sinh là khác nhau, không đồng đều.

Trong các yếu tố đó, xếp ở vị trí ảnh hưởng nhất đến nhu cầu vui chơi của học sinh là không gian vui chơi ($\bar{X}=2,7$) và thời gian vui chơi ($\bar{X}=2,7$). Thái độ với việc vui chơi của trẻ cũng ở mức cao ($\bar{X}=2,6$) và ở mức ảnh hưởng thấp nhất chính là việc cha mẹ có theo dõi và định hướng cho trẻ vui chơi ($\bar{X}=2,2$) và điều kiện, phương tiện dành cho vui chơi ($\bar{X}=2,2$).

Bảng 4: Yếu tố nhà trường và nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học (qua đánh giá của giáo viên)

TT	Các yếu tố gia đình	Σ	$\bar{X}$	Thứ bậc
1	Thái độ đối với việc vui chơi của các em	123	2,1	3
2	Hướng dẫn, tổ chức cho trẻ chơi	123	2,1	3
3	Không gian vui chơi cho các em	178	3,0	1
4	Thời gian vui chơi của trẻ ở trường	117	2,0	5
5	Các phương tiện, thiết bị cho vui chơi	130	2,2	2
			$\bar{X}=2,3$	

Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố nhà trường đến nhu cầu vui chơi của học sinh là ở mức khá $\bar{X}=2,3$. Trong đó, yếu tố không gian vui chơi có ảnh hưởng nhiều nhất ($\bar{X}=3,0$); sau đó là yếu tố các phương tiện và thiết bị vui chơi ($\bar{X}=2,2$). Còn thái độ với việc vui chơi và hướng dẫn, tổ chức vui chơi của nhà trường được đánh giá ở mức ảnh hưởng trung bình ($\bar{X}=2,1$). Đặc biệt, trái ngược với nhận xét về yếu tố thời gian vui chơi ở trong gia đình (xếp thứ nhất) thì đối với các em thời gian vui chơi ở nhà trường trên thực tế lại có ảnh hưởng không cao đến việc vui chơi của các em ($\bar{X}=2,0$).

So sánh mức độ ảnh hưởng của hai yếu tố gia đình và nhà trường thì mức độ ảnh hưởng của yếu tố gia đình cao hơn nhà trường, thể hiện yếu tố gia đình $\bar{X}=2,5$ so với yếu tố nhà trường $\bar{X}=2,3$, độ lệch 0,2.

4. Kết luận

Khảo sát 60 học sinh lớp 5 và 35 phụ huynh học sinh, giáo viên dạy ở trường tiểu học Vân Cơ - thành phố Việt Trì về nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5 tiểu học bước đầu có thể kết luận:

1. Nhu cầu vui chơi của học sinh lớp 5 tiểu học rất cao. Nhu cầu vui chơi của học sinh nam cao hơn học sinh nữ.
2. Các mặt tâm lý biểu hiện nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học không đồng đều, mức độ biểu hiện thể hiện theo hành vi - xúc cảm - nhận thức.
3. Các yếu tố gia đình và nhà trường đều có ảnh hưởng đến nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học, trong đó các yếu tố thuộc về gia đình có ảnh hưởng cao hơn yếu tố nhà trường.

Nhận thức được thực trạng nhu cầu vui chơi và mức độ ảnh hưởng của các yếu tố gia đình, nhà trường đến nhu cầu vui chơi của học sinh tiểu học có ý nghĩa khoa học thực tiễn quan trọng để có các kiến nghị, các giải pháp từ góc độ khoa học tâm lý nhằm thoả mãn hợp lý nhu cầu vui chơi cho học sinh tiểu học trong bối cảnh sức ép của học hành hiện nay, giúp các em vừa học vừa được chơi, từ đó nâng cao kết quả học tập và phát triển nhân cách học sinh tiểu học.